

Số: 25/2021/QĐST-HNGĐ

Đại Từ, ngày 08 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 385/2020/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989

Trú tại: xóm 1, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Phạm Ngọc A, sinh năm 1993

Trú tại: xóm 1, xã Cù Vân, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 55, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2021 là Hn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và H giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Ngọc A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Ngọc A đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Nguyễn Phạm Hng G, sinh ngày 16/10/2012; Chị A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Nguyễn Phạm Hải N, sinh ngày 15/8/2010 cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Hai bên có quyền đi lại thăm nom con chung.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung và các khoản cho vay: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, chị A nhất trí; Hn trả Anh H 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí. Chuyển từ tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ - Biên lai thu tiền số 0013625 ngày 10/11/2020.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- UBND cấp xã ;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Hồng Mây